

**SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
ĐVHC CẤP TỈNH SAU SẮP XẾP**
(Kèm theo Đề án sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh)

Số TT	Đối tượng	Số lượng theo định mức được giao	Số lượng hiện có (số có mặt)	Số lượng thực hiện sắp xếp, tinh giản theo quy định hiện hành (theo Nghị định 178, Nghị định 67,... và các chính sách của địa phương)
	1	2	3	4
I	Tỉnh Kiên Giang	15.336	12.972	0
1	Cán bộ	32	31	0
2	Công chức	1.561	1.489	0
3	Viên chức	12.703	10.417	0
4	Hội quần chúng	70	70	
5	Người lao động	970	965	
II	Tỉnh An Giang	18.730	16.939	85
1	Cán bộ	42	42	0
2	Công chức	1.357	1.334	8
3	Viên chức	14.263	12.520	77
4	Hội quần chúng	118	118	
5	Người lao động	2.950	2.925	
TỔNG		34.066	29.911	85